

Môn học: Toán

Ngày dạy:/...../.....

Lớp:

CHỦ ĐỀ 10. ÔN TẬP CUỐI NĂM

BÀI 38: ÔN TẬP CÁC SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 10 (3 tiết)

TIẾT 1: LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Về kiến thức, kĩ năng

- Ôn tập, củng cố các kiến thức về số và chữ số trong phạm vi 10, phân tích số, đọc viết số, xếp thứ tự và so sánh số.
- Củng cố bài toán có lời văn (bài toán thực tế về phép cộng và phép trừ).
- Quan sát tranh, viết phép tính thích hợp và nêu câu trả lời.
- Củng cố thực hiện tính (tính nhẩm) các phép cộng, trừ trong phạm vi 10 (dựa vào bảng cộng trừ trong phạm vi 10).
- Thực hiện tính trong trường hợp có 2 dấu và phép tính.

2. Về biểu hiện phẩm chất, năng lực

- Nhận biết mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

3. Thái độ

- Yêu thích môn học, tích cực vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **GV:** Bảng phụ, que tính, phiếu học tập, những tư liệu để thực hiện trò chơi trong SGK
- **HS:** Bộ đồ dùng học toán 1 (mô hình, que tính, ghim, ...)

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HD CỦA GIÁO VIÊN	HD CỦA HỌC SINH
1. Khởi động a. Mục tiêu: Tạo tâm thế phấn khởi cho học sinh trước khi vào học bài mới. Phương pháp (PP): Trò chơi Hình thức tổ chức (HTTC): Cả lớp	
b. Cách tiến hành - GV tổ chức Trò chơi: <i>Bông hoa toán học</i> - GV chuẩn bị các bông hoa có ghi phép tính hoặc dãy số:  - Luật chơi: + HS lần lượt lên chọn một bông hoa. + Đọc to yêu cầu và trả lời nhanh kết quả. + Trả lời đúng được gắn bông hoa lên “<i>vườn hoa điểm tốt</i>”. - GV nhận xét, tuyên dương HS trả lời nhanh và đúng. - GV dẫn dắt vào bài học mới <i>Bài 38 – Tiết 1: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10</i>	- HS nghe luật chơi - HS tham gia trò chơi - HS lắng nghe
2. Luyện tập Mục tiêu: - Ôn tập, củng cố các kiến thức về số và chữ số trong phạm vi 10, phân tích số, đọc viết số, xếp thứ tự và so sánh số. - Củng cố bài toán có lời văn (bài toán thực tế về phép cộng và phép trừ).	

- Quan sát tranh, viết phép tính thích hợp và nêu câu trả lời. - củng cố thực hiện tính (tính nhẩm) các phép cộng, trừ trong phạm vi 10 (dựa vào bảng cộng trừ trong phạm vi 10). - Thực hiện tính trong trường hợp có 2 dấu và phép tính. Phương pháp: Trực quan, thảo luận, vấn đáp. Hình thức tổ chức: Cả lớp, cá nhân	
Bài 1: - GV yêu cầu HS quan sát bài 1 trong SGK tr.88 và nêu yêu cầu bài tập a) 0 — 1 — ? — 3 — ? — ? — ? b) 10 — ? — 8 — 7 — ? — ? — ? - GV hướng dẫn: a. Sắp xếp theo thứ tự tăng dần b. Sắp xếp theo thứ tự giảm dần - GV gọi một số em đứng lên trả lời câu hỏi. - GV nhận xét, kết luận: a. 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6 b. 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4	- HS nêu đề bài : Số? - HS làm bài cá nhân - HS nêu kết quả - HS ghi bài
Bài 2: - GV nêu yêu cầu của bài. - GV hướng dẫn HS quan sát tranh SGK tr.88	- HS nêu yêu cầu bài. - HS quan sát



- GV hỏi:

+ *Quan sát bức tranh, cho cô biết những bông hoa nào ghi số lớn hơn 5?*

+ *Trong các bông hoa trắng, bông nào ghi số lớn nhất?, bông hoa nào ghi số bé nhất?*

- GV mời 2 – 3 bạn trả lời

- GV chốt đáp án:

+ *Bông hoa 6, 7, 8*

+ *Bông 6 ghi số lớn nhất, bông 3 ghi số bé nhất*

- GV nhận xét, kết luận.

- HS nêu miệng

- HS nêu miệng

- HS theo dõi, nhận xét.

- HS lắng nghe

Bài 3:

- GV nêu yêu cầu của bài: *Lúc đầu Việt xếp các ô thành hai hàng (như hình vẽ). Sau đó Việt chuyển một ô từ hàng trên xuống hàng dưới. Khi đó câu nào dưới đây là đúng?*

A. Số ô tô hàng trên nhiều hơn

B. Số ô tô ở hàng dưới nhiều hơn

C. Số ô tô ở hai hàng bằng nhau

- GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh SGK tr.90

- HS nêu lại yêu cầu bài.

- HS quan sát và trả lời

- GV hỏi: <i>Tranh vẽ gì?</i> - GV cho HS phân tích tình huống: + <i>Lúc đầu, hàng trên có mấy ô tô? Hàng dưới có mấy ô tô?</i> + <i>Sau khi chuyển một cái ô tô từ hàng trên xuống hàng dưới thì số ô tô ở hai hàng như thế nào?</i> - Gv nhận xét, kết luận: <i>Đáp án C: Số ô tô ở hai hàng bằng nhau</i>	- HS trả lời - HS lắng nghe - HS trả lời - HS theo dõi
Bài 4: - GV gọi HS nêu yêu cầu của bài. - GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh Một số giai đoạn hình thành và phát triển của hoa sen. - GV hỏi: <i>Tranh vẽ gì?</i> - GV cho HS nêu các giai đoạn trưởng thành của hoa sen và đánh số thứ tự bức tranh - GV gọi HS lên bảng chia sẻ - Gv nhận xét, kết luận: + <i>Sen chưa ra hoa → Nụ hoa → Hoa sen nở → Hoa sen tàn → Hoa sen thành đài sen (3 , 5 , 4)</i>	- HS nêu yêu cầu bài. - HS quan sát và trả lời: <i>Tranh vẽ hoa sen</i> - HS trả lời - HS chia sẻ - HS nhận xét

- GV khen ngợi	- HS lắng nghe				
Bài 5: - GV nêu yêu cầu bài tập: <i>Điểm số của Mai, Việt và Nam trong bài kiểm tra Toán là 9, 10, 10. Biết rằng điểm của Mai cao hơn điểm của Nam. Hỏi Việt được mấy điểm?</i> - GV hướng dẫn HS tìm hiểu, phân tích bài toán. - GV hỏi: + <i>Bài Toán cho biết gì?</i> + <i>Mai cao hơn điểm của Nam vậy Nam được mấy điểm?</i> <i>Mai được mấy điểm?</i> + <i>Việt được mấy điểm?</i> - GV gọi HS chia sẻ - HS nhận xét bài của bạn - GV nhận xét, kết luận: <i>Việt được 10 điểm</i>	- HS nêu yêu cầu - HS lắng nghe - HS trả lời - HS chia sẻ trước lớp - HS Nhận xét, bổ sung - HS lắng nghe				
4. Vận dụng a. Mục tiêu: Cùng cố kiến thức cộng, trừ và đếm số; giúp HS vận dụng vào thực tế.					
b. Cách tiến hành: - GV tổ chức hoạt động: <i>Đi siêu thị nhí</i> - GV chuẩn bị tranh một số món đồ có giá tiền đơn giản: <table border="1"> <tr> <td> Bút: 4 đồng</td> <td> Thước: 5 đồng</td> </tr> <tr> <td> Vở: 7 đồng</td> <td> Tẩy: 3 đồng</td> </tr> </table>	 Bút: 4 đồng	 Thước: 5 đồng	 Vở: 7 đồng	 Tẩy: 3 đồng	- HS quan sát - HS lắng nghe
 Bút: 4 đồng	 Thước: 5 đồng				
 Vở: 7 đồng	 Tẩy: 3 đồng				

- GV nêu tình huống: <i>Em có 9 đồng, em sẽ mua món gì?</i> - HS quan sát tranh, thực hiện phép tính và trả lời: <i>Gợi ý: $4 + 5 = 9$, $7 + 3 = 10$ (không đủ tiền)</i> - GV mời 2 – 3 HS chia sẻ cách chọn của mình. - GV nhận xét, tuyên dương HS tính đúng.	- HS chia sẻ
* Củng cố - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát. * Dặn dò - Ôn tập kiến thức đã học. - Làm bài tập trong SBT - Về nhà chuẩn bị bài hôm sau <i>Bài 38 – Tiết 2: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10</i>	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

Môn học: Toán

Ngày dạy:/...../.....

Lớp:

CHỦ ĐỀ 10. ÔN TẬP CUỐI NĂM

BÀI 38: ÔN TẬP CÁC SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 10 (3 tiết)

TIẾT 2: LUYỆN TẬP

ÔN TẬP CÁC PHÉP TÍNH TỔNG PHẠM VI 10

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Về kiến thức, kĩ năng

- Củng cố bài toán có lời văn (bài toán thực tế về phép cộng, phép trừ).
- Quan sát tranh, viết phép tính thích hợp và nêu câu trả lời.
- Củng cố thực hiện phép tính (tính nhẩm) các phép cộng, trừ trong phạm vi 10 (dựa vào bảng cộng, trừ trong phạm vi 10).
- Thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính.

2. Về biểu hiện phẩm chất, năng lực

- Nhận biết mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.
- Thực hiện và trình bày giải pháp cho vấn đề, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

3. Thái độ

- Học sinh hứng thú và tự tin trong học tập, tích cực vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

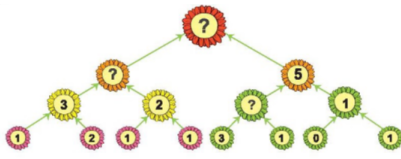
- GV: Chuẩn bị vật liệu, mô hình, xúc xắc để thực hiện trò chơi trong SGK.
- HS: Bộ đồ dùng học toán 1 (mô hình, que tính, ghim, ...)

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HĐ CỦA GIÁO VIÊN	HĐ CỦA HỌC SINH
1. Khởi động	

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế phấn khởi cho học sinh trước khi vào học bài mới. Phương pháp (PP): Trò chơi Hình thức tổ chức (HTTC): Cả lớp	
b. Cách tiến hành - GV tổ chức Trò chơi: <i>Chiếc nón kì diệu số học</i>  - Luật chơi: + HS lần lượt quay nón hoặc chọn thẻ. + Đọc to phép tính và trả lời nhanh kết quả. - HS dưới lớp nhận xét đúng – sai. - GV nhận xét, tuyên dương HS trả lời nhanh và đúng. - GV dẫn dắt vào bài học mới: Bài 38 – Tiết 2: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10	- HS chơi trò chơi. - Lớp NX đúng – sai - HS lắng nghe.
2. Luyện tập Mục tiêu: - củng cố bài toán có lời văn (bài toán thực tế về phép cộng, phép trừ). - Quan sát tranh, viết phép tính thích hợp và nêu câu trả lời. - củng cố thực hiện phép tính (tính nhẩm) các phép cộng, trừ trong phạm vi 10 (dựa vào bảng cộng, trừ trong phạm vi 10). - Thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính.	

Phương pháp: Trực quan, thảo luận, vấn đáp. Hình thức tổ chức: Cả lớp, cá nhân	
Bài 1: - GV gọi HS nêu yêu cầu của bài: <i>Những phép tính nào có kết quả bằng 8?</i> - Cho HS quan sát tranh  - Yêu cầu HS thực hiện các phép tính trong hình vẽ. - Yêu cầu HS tìm các phép tính có kết quả bằng 8. - GV nhận xét, bổ sung: $6 + 2 = 9 - 1 = 4 + 4 = 8$ - GV nhận xét, khen thưởng	- HS nêu yêu cầu bài toán. - HS quan sát tranh - HS thực hiện các phép tính vào vở - HS quan sát, trình bày. - HS lắng nghe.
Bài 2: - GV nêu yêu cầu bài toán: <i>Mỗi chú thỏ sẽ vào chuồng có số là kết quả phép tính ghi trên chú thỏ đó. Hỏi chuồng nào sẽ có hai chú thỏ?</i>  - Cho HS quan sát tranh, hướng dẫn HS thực hiện phép tính ở trên các chú thỏ và cách sắp xếp thỏ vào chuồng.	- 1 HS đọc, nêu yêu cầu của bài toán. - HS quan sát tranh, lắng nghe GV hướng dẫn.

- Yêu cầu HS thực hiện các phép tính trong hình vẽ và xếp thỏ vào các chuồng. - Yêu cầu HS tìm chuồng có 2 chú thỏ. - GV nhận xét, bổ sung. - GV khen ngợi	- HS thực hiện phép tính vào vở và xếp thỏ vào các chuồng tương ứng. - HS phát hiện: 2 chú thỏ mang phép tính $(5+2)$ và $(10-3)$ có kết quả là 7 nên cùng chạy vào chuồng số 7. - HS lắng nghe
Bài 3: - GV yêu cầu HS quan sát tranh SGK.90 và nêu yêu cầu của bài: <i>Số?</i>  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh, hướng chỉ của các mũi tên để rút ra quy luật: <i>Mỗi số ở hàng trên là tổng của 2 số hàng dưới liền kề.</i> - HD HS làm thêm để tìm ra số thích hợp - GV hỏi: <i>Vậy ta cần điền vào ô trống số mấy?</i> - GV cho HS làm phần còn lại. - GV tổ chức trò chơi <i>Ai nhanh hơn</i> - GV cùng HS nhận xét - GV chốt đáp án: <i>Theo thứ tự từ dưới lên trên: 4, 5, 10</i>	- HS đọc và nêu yêu cầu của đề bài. - HS lắng nghe. - HS trả lời: <i>Số 4.</i> - HS làm vào vở. - HS tham gia trò chơi. - HS lắng nghe
Bài 4:	

- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài: *Điền dấu >; <; = ?*

$4 + 3 \text{ ? } 6$ $7 - 2 \text{ ? } 7$ $8 \text{ ? } 10 - 2$

- GV hướng dẫn HS thực hiện nhằm các phép tính rồi thực hiện so sánh.

- GV yêu cầu HS chia sẻ.

- GV nhận xét, bổ sung chốt đáp án:

$4 + 3 > 6$	$7 - 2 < 7$	$8 = 10 - 2$
-------------	-------------	--------------

- GV khen ngợi

- HS nêu yêu cầu bài.

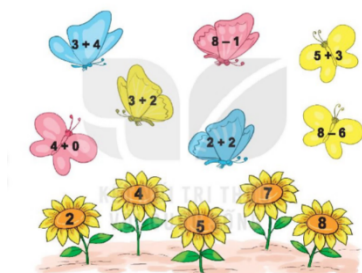
- HS lắng nghe.

- HS chia sẻ bài

- HS ghi bài

Bài 5:

- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài: *Bướm sẽ đậu vào bông hoa có số là kết quả phép tính trên cánh bướm.*



- Cho HS quan sát tranh, hướng dẫn HS thực hiện các phép tính

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào phiếu sau, tìm ra số bướm đậu ở mỗi bông hoa.

Tên bông hoa					
Số bướm đậu	1	?	?	?	?

- GV mời 2 – 3 nhóm trả lời

- HS nêu yêu cầu bài.

- HS lắng nghe.

- HS làm bài nhóm đôi.

- HS trả lời

- GV nhận xét, bổ sung - GV khen thưởng	- HS lắng nghe
3. Vận dụng a. Mục tiêu: Củng cố bảng cộng, trừ trong phạm vi 10, giúp HS phản xạ nhanh khi tính toán.	
b. Cách tiến hành: - GV tổ chức Trò chơi: <i>Ong tìm hoa</i> - GV chuẩn bị:  - Luật chơi: <i>HS lần lượt lên bảng nối chú ong với bông hoa có kết quả đúng.</i> - HS dưới lớp nhận xét đúng – sai. - GV nhận xét tiết học.	- HS nghe luật chơi - HS nhận xét
* Củng cố - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát. * DẶN DÒ - Ôn tập kiến thức đã học. - Làm bài tập trong SBT	

- Về nhà chuẩn bị bài hôm sau ***Bài 38 – Tiết 3: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10***

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

Môn học: Toán

Ngày dạy:/...../.....

Lớp:

CHỦ ĐỀ 10. ÔN TẬP CUỐI NĂM

BÀI 38: ÔN TẬP CÁC SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 10 (3 tiết)

TIẾT 3: LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Về kiến thức, kĩ năng

- Củng cố thực hiện tính (tính nhẩm) các phép cộng, trừ trong phạm vi 10 (dựa vào bảng cộng, trừ trong phạm vi 10).
- Thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính.
- Nhận biết mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

2. Về biểu hiện phẩm chất, năng lực

- Rèn khả năng diễn đạt, trình bày, giao tiếp toán học thông qua trả lời các câu hỏi của bài toán có lời văn, bài toán vui có tính logic, trò chơi toán học,...
- Thấy được mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

3. Thái độ

- Yêu thích học Toán. Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

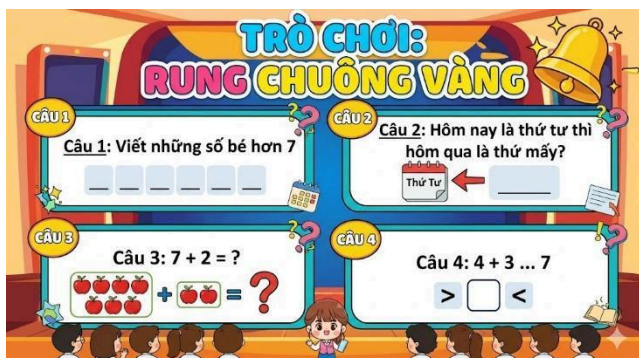
- **GV:** Bảng phụ, bộ đồ dùng dạy Toán 1, mô hình, xúc xắc để thực hiện trò chơi
- **HS:** Bộ đồ dùng học toán 1 (mô hình, que tính, ghim, ...)

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HD CỦA GIÁO VIÊN	HD CỦA HỌC SINH
1. Khởi động a. Mục tiêu: Tạo tâm thế tiếp nhận bài học Phương pháp: Trò chơi Hình thức tổ chức: Cả lớp	

b. Cách tiến hành

- GV tổ chức Trò chơi: *Rung chuông vàng*.



- Luật chơi: GV chia lớp thành 2 đội. Các đội thảo luận nhanh và ghi đáp án vào bảng con. Khi GV hô “Giờ bảng!”, đội giờ đáp án nhanh và đúng sẽ được 1 điểm.

- Sau các lượt chơi, đội có nhiều điểm hơn sẽ thắng và được rung chuông vàng.

- GV mời HS tham gia

- GV nhận xét, tuyên dương

- GV dẫn dắt vào bài: *Các em đã ôn lại các phép cộng, trừ trong phạm vi 10 rất tốt. Hôm nay chúng ta sẽ tiếp tục luyện tập để tính nhanh và chính xác hơn nhé! Bài 38 – Tiết 3: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10*

- HS nghe luật chơi

- HS thích thú tham gia

- HS lắng nghe

2. Luyện tập

- củng cố thực hiện tính (tính nhẩm) các phép cộng, trừ trong phạm vi 10 (dựa vào bảng cộng, trừ trong phạm vi 10).

- Thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính.

- Nhận biết mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

Phương pháp: Thảo luận, vấn đáp, vận dụng

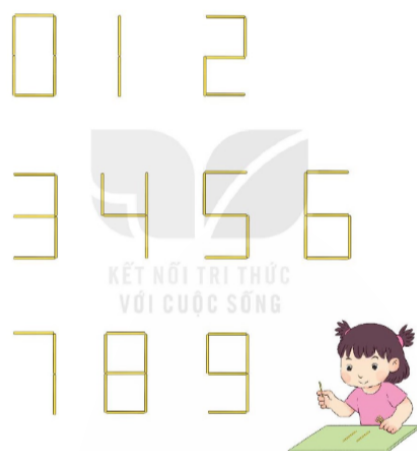
Hình thức tổ chức: Cá nhân, nhóm, cả lớp

Bài 1:

- GV yêu cầu HS quan sát bài 1 SGK tr.92 và nêu yêu cầu:

a) Em hãy xếp que tính thành các số 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6,

7, 8, 9 theo hình dưới đây



- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.

- Cho HS quan sát tranh

- Yêu cầu HS dùng que tính thực hiện xếp các số 0, 1,

2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9

- Yêu cầu HS chia sẻ

- GV nhận xét bổ sung.

b) Với 5 que tính, em xếp được những số nào trong các số trên?

- GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm đôi.

- HS quan sát

- HS nêu yêu cầu bài toán.

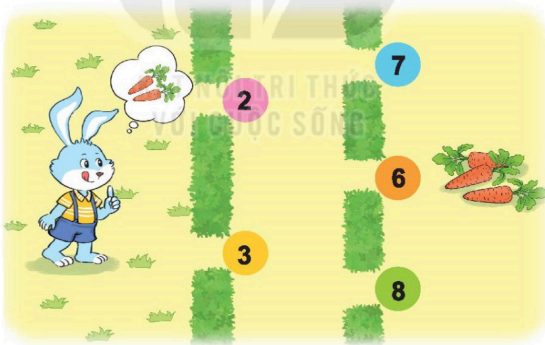
- HS quan sát tranh.

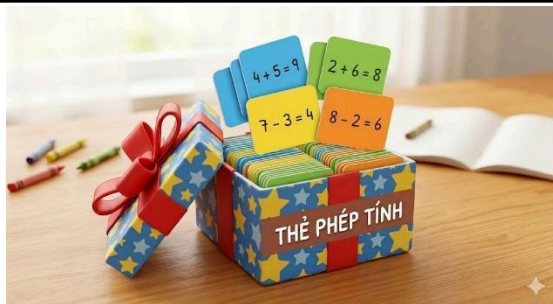
- HS thực hiện xếp

- HS chia sẻ kết quả.

- HS lắng nghe

- HS thảo luận nhóm đôi, quan sát, đếm số que tính ở mỗi số rồi tìm ra được số xếp được bằng 5 que tính.

Bài 3: - GV yêu cầu HS đọc và nêu yêu cầu của bài: <i>Thỏ lấy được cà rốt nếu đi qua hai cửa có hai số cộng với nhau được 10. Hỏi có mấy cách đi để thỏ lấy được cà rốt?</i>  - GV hướng dẫn HS thực hiện cộng hai số ở hai cửa tương ứng để có kết quả là 10. - Yêu cầu HS thực hiện. - Yêu cầu HS chia sẻ - GV cùng HS nhận xét và chốt đáp án - GV nhận xét, khen thưởng	- HS đọc và nêu yêu cầu của đề bài. - HS lắng nghe. - HS làm bài. Có hai cách đi để thỏ lấy được cà rốt: $2 + 8 = 10$ và $3 + 7 = 10$ - HS lắng nghe
4. Vận dụng a. Mục tiêu: Củng cố bảng cộng, trừ trong phạm vi 10, giúp HS ghi nhớ kiến thức qua trò chơi.	
b. Cách tiến hành: - GV tổ chức Trò chơi: <i>Chiếc hộp bí mật</i> - GV chuẩn bị một hộp bên trong có các thẻ phép tính	- HS quan sát



- Luật chơi:

+ *HS lần lượt lên bốc thăm một thẻ.*

+ *Đọc to phép tính và trả lời kết quả.*

+ *Trả lời đúng được nhận một ngôi sao hoặc sticker động viên.*

- GV mời HS tham gia chơi

- GV nhận xét tiết học, tuyên dương HS tích cực.

- HS lắng nghe, thực hiện

- HS tham gia chơi trò chơi

* Củng cố

- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.

- GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.

* Dặn dò

- Ôn tập kiến thức đã học.

- Làm bài tập trong SBT

- Về nhà chuẩn bị bài hôm sau ***Bài 39: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 100***

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....